

Số: 01/2015/BBH/ĐHCĐTN

Bình Dương, ngày 24 tháng 04 năm 2015



BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

Hôm nay, Ngày 24 tháng 04 năm 2015, tại Hội Trường Văn Phòng Công ty Cổ phần Xây dựng & Giao thông Bình Dương - Lô G Đường Đồng Khởi, Phường Hòa Phú, Thành Phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương (Thành phố mới Bình Dương) đã tiến hành họp “**Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2015**”.

I. CÁC THỦ TỤC ĐỂ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI:

Sau khi Ban tổ chức Đại Hội tiến hành kiểm tra các điều khoản theo điều lệ Công ty đã báo cáo trước toàn thể Đại Hội:

- Những người tham dự Đại Hội đều có đủ tư cách cổ đông và những người đại diện cho cổ đông đều có sự uỷ quyền hợp pháp bằng văn bản.
- Số cổ đông tham dự Đại hội là **102 cổ đông** và đại diện sở hữu **21.827.592 cổ phần**, đạt **72,76% vốn điều lệ** của Công ty.

Căn cứ vào **Điều 18** của Điều lệ Công Ty Cổ Phần Xây Dựng & Giao Thông Bình Dương, và **khoản 1 Điều 102** của Luật Doanh Nghiệp, Đại Hội Cổ Đông Thường Niên năm 2015 đã đủ điều kiện để tiến hành.

II. ĐẠI HỘI ĐÃ THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ BAO GỒM CÁC NỘI DUNG SAU:

1. Thảo luận và biểu quyết về: “ Báo cáo của Hội đồng Quản trị về tình hình hoạt động năm 2014 và kế hoạch kinh doanh năm 2015”.
2. Thảo luận và biểu quyết về: “Báo cáo giám sát Tổng Giám Đốc của Hội Đồng Quản Trị năm 2014”.
3. Thảo luận và biểu quyết về: “Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2014”.
4. Thảo luận và biểu quyết về: “Tờ trình của Hội Đồng Quản Trị và Ban kiểm soát về các vấn đề sau”:
 - Báo cáo tài chính năm 2014.
 - Phân phối lợi nhuận năm 2014.
 - Kết chuyển số dư Quỹ dự phòng tài chính qua Quỹ đầu tư phát triển.
 - Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015.
 - Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2015.
 - Lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2015.
 - Sửa đổi bổ sung điều lệ công ty.

III. CỬ ĐOÀN CHỦ TỊCH, THƯ KÝ, BAN KIỂM PHIẾU:

Đại Hội đã biểu quyết cử:

Đoàn chủ tịch gồm:

- Ông Đỗ Văn Minh (*Chủ tịch HĐQT*) – Chủ tọa đoàn.
- Ông Nguyễn Kim Tiên (*Phó Chủ Tịch HĐQT*) – Ủy viên
- Nguyễn Thị Thanh Nhân (*Trưởng BKS*) – Ủy viên.

Thư ký Đại hội:

- Bà Lương Thị Quỳnh Hoa.
- Bà Lai Nhật Xuân Trang

Ban kiểm phiếu:

- Ông Trần Hà Trung Thông – Trưởng Ban.
- Ông Bùi Thanh Liêm – Thành Viên
- Bà Lai Nhật Xuân Trang – Thư ký.

IV. NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ THẢO LUẬN VÀ ĐI ĐẾN QUYẾT NGHỊ CỦA ĐẠI HỘI.

Sau khi nghe Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát báo cáo, Đại hội đã tiến hành thảo luận :

Đại hội thảo luận và đóng góp ý kiến:

Ý kiến của các cổ đông:

- Lợi nhuận năm 2014 giảm gần 50% so với kế hoạch năm 2014, hàng tồn kho (413 tỷ) và nợ phải thu (400 tỷ) chiếm tỉ lệ cao?
- Xây dựng kế hoạch năm 2015 doanh thu là 500 tỷ so với nguồn lực hiện có và sự hỗ trợ của công ty mẹ, kế hoạch này có quá thấp so với tiềm năng của công ty hiện có hay không?
- Đề nghị tăng thưởng Ban điều hành từ 0,5%LNST lên 1%LNST nếu như công ty đạt kế hoạch kinh doanh của Đại hội đồng cổ đông năm 2015 đề ra.
- Chấn chỉnh lại công tác quản trị (xây dựng kế hoạch, thực hiện, kiểm tra giám sát)

Đoàn chủ tịch trả lời:

- Lợi nhuận năm 2014 giảm so với kế hoạch đề ra là do nền kinh tế chưa ổn định, thương mại sụt giảm, bất động sản vẫn còn đóng băng. Doanh thu bất động sản là 164 tỷ (Trong đó, dự án Rich Town (234 căn) nhưng ghi nhận doanh thu chỉ có 11 căn; dự án Phố thương mại Giai đoạn 1 ghi nhận doanh thu là 33 căn). Còn lại doanh thu xây dựng là 444 tỷ .
- Hàng tồn kho (413 tỷ) do một phần khối lượng thi công nhưng chưa nghiệm thu quyết toán. Trong đó gần 300 tỷ là khối lượng của dự án Trung tâm hành chính đã thi công xong nhưng chưa hoàn thành hồ sơ nghiệm thu. Hơn 100 tỷ đang nằm trong các dự án khác.
- Nợ phải thu (400 tỷ) : do đặc thù ngành xây dựng, hồ sơ nghiệm thu thường hoàn thành vào quý 3 – quý 4 nên việc ghi nhận công nợ cũng tăng vào các quý này. Riêng công nợ

Becamex chiếm 295 tỷ trong năm 2014 nhưng qua quý 1 năm 2015 Becamex đã thanh toán gần hết. Phần còn lại là phải thu từ khách hàng mua bất động sản theo tiến độ thanh toán từ 5-7 năm.

- Xây dựng kế hoạch năm 2015 là 500 tỷ trên cơ sở 350 tỷ từ doanh thu xây dựng (trong đó 200 tỷ từ những hợp đồng hiện có và 100 tỷ cho những dự án sắp tới như công trình Nhà ở An sinh Xã hội sẽ khởi công vào tháng 5/2015); và 150 tỷ từ doanh thu bất động sản tương đương với 30 căn của dự án Rich Town.

Đại hội biểu quyết thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2014, báo cáo của Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát về tình hình hoạt động kinh doanh năm 2014.

<i>Các chỉ tiêu chính như sau:</i>		<i>ĐVT: Đồng</i>
Doanh thu thuần	:	611.372.719.379
Giá vốn hàng bán	:	574.898.702.664
Lợi nhuận gộp	:	36.474.016.715
Doanh thu hoạt động tài chính	:	764.942.939
Chi phí tài chính	:	10.200.147.118
Chi phí bán hàng	:	112.267.777
Chi phí quản lý doanh nghiệp	:	6.221.959.359
Lợi nhuận khác	:	6.755.412.201
Lợi nhuận trước thuế	:	27.459.997.601
Lợi nhuận sau thuế	:	21.422.739.120
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	:	714
Tài sản ngắn hạn	:	834.512.327.548
Tài sản dài hạn	:	115.571.644.131
Tổng tài sản	:	950.083.971.679
Nợ phải trả	:	599.187.209.309
Nguồn vốn chủ sở hữu	:	350.896.762.370
Tổng nguồn vốn	:	950.083.971.679

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%

Không tán thành : 0%

Không có ý kiến: : 0%

2. THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2014.

		<i>ĐVT: Đồng</i>
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2013	:	2.159.326.481
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2014	:	<u>21.422.739.120</u>

23.582.065.601

Phân phối trong năm 2014:

Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	:	2.367.838.601
Thù lao HĐQT + BKS + Tổ thư ký (1% LNST)	:	214.227.000
Chia cổ tức năm 2014 (7% /VĐL: 300 tỷ đồng)	:	21.000.000.000

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%

Không tán thành :0%

Không có ý kiến: :0%

3. THÔNG QUA VIỆC KẾT CHUYỂN SỐ DƯ QUỸ DỰ PHÒNG TÀI CHÍNH QUA QUỸ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN

Theo hướng dẫn của Chế độ kế toán doanh nghiệp tại Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính, Công ty sẽ không trích Quỹ dự phòng tài chính kể từ niên độ kế toán 2015 và kết chuyển số dư của Quỹ dự phòng tài chính đến thời điểm 31/12/2014 qua Quỹ đầu tư phát triển với số tiền là **4.357.378.677 đồng**.

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%

Không tán thành :0%

Không có ý kiến: :0%

4. THÔNG QUA KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015:

DVT: ĐỒNG

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH THỰC HIỆN
1	Vốn điều lệ	300.000.000.000
2	Doanh thu thuần	500.000.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	33.000.000.000
5	Lợi nhuận sau thuế	25.740.000.000
6	Nộp ngân sách	27.000.000.000
7	Dự kiến chia cổ tức	7%
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ	8,58%

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%

Không tán thành :0%

Không có ý kiến: :0%

37
CỔ
CỔ
Y
40
VH
MỘ

5. THÔNG QUA KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2015:

Trích quỹ khen thưởng	:	9 % LNST
Thù lao Hội đồng quản trị	:	1% LNST
Thưởng Ban điều hành	:	0.5% LNST
Tỷ lệ cổ tức	:	7 %/VĐL

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%

Không tán thành :0%

Không có ý kiến: :0%

6. THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN CHO NĂM 2015:

Ủy quyền cho Ban Kiểm soát xem xét, đánh giá và lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 và soát xét Báo cáo tài chính bán niên năm 2015 của Công ty từ các Công ty kiểm toán thuộc danh sách các công ty đủ điều kiện kiểm toán do Ủy ban chứng khoán nhà nước công bố hàng năm.

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%

Không tán thành :0%

Không có ý kiến: :0%

7. THÔNG QUA VIỆC SỬA ĐỔI BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY:

Sửa đổi một số nội dung theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội

Điều lệ hiện hành ngày 25/04/2014	Điều lệ sửa đổi ngày 24/04/2015	Ghi chú
Điều 1. Định nghĩa a. "Vốn điều lệ" là vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và quy định tại Điều 5 của Điều lệ này. b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 12 năm 2005.	Điều 1. Định nghĩa a. "Vốn điều lệ" là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán và được quy định tại Điều 5 của Điều lệ này. b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.	Điều 4 LDN

<p>d. "Cán bộ quản lý" là Tổng giám đốc điều hành, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn.</p> <p>e. "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Khoản 17 Điều 4 của Luật Doanh nghiệp</p>	<p>d. "Người quản lý doanh nghiệp" là người quản lý Công ty bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và cá nhân giữ chức danh quản lý khác có thẩm quyền nhân danh Công ty ký kết các giao dịch của Công ty;</p> <p>e. "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với Công ty và được quy định tại Khoản 17 Điều 4 của Luật Doanh nghiệp.</p>	
<p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty.</p> <p>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị là đại diện theo pháp luật của Công ty</p>	<p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty.</p> <p>4. Công ty có một người đại diện theo pháp luật. Chủ tịch Hội đồng quản trị là đại diện theo pháp luật của Công ty</p>	<p>Khoản 2 điều 13 LDN</p>
<p>Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</p> <p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>c) Khi số thành viên của Hội đồng quản trị ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ;</p> <p>e) Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 119 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn</p>	<p>Điều 13. Đại hội đồng cổ đông</p> <p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>c) Khi số thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số thành viên mà luật pháp quy định hoặc ít hơn một nửa số thành viên quy định trong Điều lệ;</p> <p>e) Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình</p>	<p>Điểm b khoản 3 điều 136 LDN</p>

<p>của mình</p> <p>4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường:</p> <p>b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 3 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Điều 97.5 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4.b Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Khoản 3 điều này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Điều 97.6 Luật Doanh nghiệp</p>	<p>4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường:</p> <p>b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 3 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Điều 136.5 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4.b Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Khoản 3 điều này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Điều 136.6 Luật Doanh nghiệp</p>	
<p>Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua:</p> <p>a) Báo cáo tài chính năm được kiểm toán;</p> <p>b) Báo cáo của Ban kiểm soát;</p> <p>c) Báo cáo của Hội đồng quản trị;</p> <p>d) Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty</p>	<p>Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua:</p> <p>a) Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;</p> <p>b) Báo cáo tài chính hằng năm;</p> <p>c) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>d) Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;</p> <p>e) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên</p> <p>f) Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại</p> <p>g) Các vấn đề khác thuộc thẩm</p>	<p>Khoản 2 điều 136 LDN</p>

<p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:</p> <p>1. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;</p> <p>o) Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 120.1 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;</p>	<p>quyền.</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:</p> <p>1. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;</p> <p>o) Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 162 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;</p>	<p>Điểm d khoản 2 điều 135 LDN</p>
<p>Điều 17: Triệu tập ĐHĐCĐ, chương trình họp và thông báo họp.</p> <p>Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>Điều 17: Triệu tập ĐHĐCĐ, chương trình họp và thông báo họp.</p> <p>Gửi thông báo mời họp đến tất cả cổ đông chậm nhất 10 ngày trước ngày khai mạc.</p>	<p>Điều 139 LDN</p>
<p>Điều 18. Các điều kiện tiên hành họp ĐHĐCĐ</p> <p>1. ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>Điều 18. Các điều kiện tiên hành họp ĐHĐCĐ</p> <p>1. Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết.</p> <p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành</p>	<p>Khoản 1 điều 141 LDN</p> <p>Khoản 2 điều 141 LDN</p>

<p>đồng lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết</p>	<p>viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.</p>	
<p>Điều 20. Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ</p> <p>1. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>a. Thông qua báo cáo tài chính năm;</p> <p>b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty</p> <p>c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành.</p> <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền</p>	<p>Điều 20. Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ</p> <p>1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp tán thành:</p> <p>a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>b) Thay đổi ngành nghề và lãnh vực kinh doanh;</p> <p>c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;</p> <p>d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</p> <p>e) Tổ chức lại, giải thể Công ty;</p> <p>2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành</p>	<p>Khoản 1 điều 144 LDN</p> <p>Khoản 2 điều 144 LDN</p>

<p>biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p>		
<p>Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của ĐHĐCĐ</p> <p>2.Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến</p> <p>8.Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ.</p>	<p>Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của ĐHĐCĐ</p> <p>2.Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ thường trú của từng cổ đông. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến</p> <p>8.Trường hợp thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận</p>	<p>Khoản 2 điều 145 LDN</p> <p>Khoản 4 điều 144 LDN</p>
<p>Điều 22. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này</p>	<p>Điều 22. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi vào sổ biên bản của Công ty và có thể ghi âm hoặc ghi</p> <p>và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể cả bằng tiếng nước ngoài</p>	<p>Khoản 1 điều 146 LDN</p>

2. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc điều hành là ba (03) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động.	2.Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá năm (05) năm ; có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	
---	--	--

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%

Không tán thành :0%

Không có ý kiến: :0%

8. ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ THỰC HIỆN CÁC VẤN ĐỀ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA TẠI ĐẠI HỘI

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành : 100%

Không tán thành :0%

Không có ý kiến: :0%




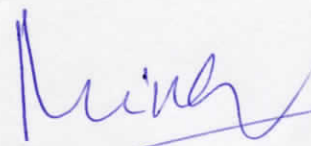
Biên bản này đã được đọc trước Đại Hội và được 100% các cổ đông nhất trí thông qua.
Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 Công ty Cổ phần Xây dựng & Giao thông Bình Dương kết thúc vào lúc 11 giờ 00 phút cùng ngày.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG & GIAO THÔNG BÌNH DƯƠNG**

Thư Ký Đại Hội

**Chủ tọa Đại Hội
CT. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**


Lương Thị Quỳnh Hoa


Đỗ Văn Minh